

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2022/HNGĐ – ST

Ngày: 26/9/2022

V/v: TrAh chấp ly hôn

NHÂN DAH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Diễm Ah Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Nam và bà PhA Thị OAh.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phụng Kiều – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hưng – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 311/2022/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2022 về “TrAh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2022/QĐXXST – HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Phạm Thế V, sinh năm 1991; Nơi ĐKHKT: khu phố Ninh Tinh 3, phường 9, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; Chỗ ở hiện nay: khu phố 4, phường Hoà V, thị xã Đông Hoà, tỉnh Phú Yên. Có mặt

- Bị đơn: Huỳnh Thị ThAh H, sinh năm 1991; Nơi ĐKHKT: khu phố Ninh Tinh 3, phường 9, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; Chỗ ở hiện nay: thôn Phú Long, xã A Mỹ, huyện Tuy A, tỉnh Phú Yên. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn xin ly hôn và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Phạm Thế V trình bày:

Về quA hệ hôn nhân: Ah Phạm Thế V và chị Huỳnh Thị ThAh H tự nguyện tìm hiểu, đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã A Mỹ, huyện Tuy A theo giấy CNKH số 81 ngày 18/12/2018. Tuy nhiên cuộc sống hôn nhân chỉ hạnh phúc một thời giA ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quA điểm, không tìm thấy tiếng nói chung, thường xuyên xung đột, kinh cãi khiến mâu thuẫn ngày càng nặng nề không thể khắc phục được. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Ah V yêu cầu ly hôn.

Về con chung: có hai con chung là Phạm Nhật A, sinh ngày 24/7/2019 và Phạm Huỳnh Minh A, sinh năm 18/6/2021. Trước đây thì các con cùng sống chung với bố mẹ, từ tháng 3 năm 2022 đến nay thì các con sống với chị H. Nguyễn vọng của nguyên đơn là muốn nuôi cả hai con vì bản thân là bác sĩ nên đảm bảo các điều kiện về CH môn, kiến thức chăm sóc trẻ. Trường hợp Toà án giải quyết mỗi người nuôi một con thì nguyên đơn xin nhận nuôi cháu Minh A. Về nghĩa vụ cấp dưỡng thì đề nghị Toà án xem xét theo quy định pháp luật.

Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa giải quyết.

Tại biên bản hoà giải và quá trình giải quyết vụ án, bị đơn Huỳnh Thị ThAh H trình bày:

Về quA hệ hôn nhân: Chị và Ah Phạm Thế V tự nguyện tìm hiểu, kết hôn như nguyên đơn trình bày là đúng. Cuộc sống hôn nhân chỉ hạnh phúc một thời giA thì phát sinh mâu thuẫn. Bản thân chị đã cố gắng hàn gắn nhưng không được. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị đồng ý ly hôn.

Về con chung: có hai con chung là Phạm Nhật A, sinh ngày 24/7/2019 và Phạm Huỳnh Minh A, sinh năm 18/6/2021, hiện đAg sống chung với mẹ. Từ trước đến nay các con đều do chị trực tiếp chăm sóc vì chị làm biên tập viên truyền hình với thời giA làm việc linh động và thu nhập ổn định. Ah V là bác sĩ nên không đảm bảo thời giA, điều kiện trực tiếp chăm sóc con. Hiện nay các con còn nhỏ, chị không muốn chia tách mà muốn các con lớn lên cùng nhau nên yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được nuôi cả hai cháu, Ah V cấp dưỡng mỗi cháu 1.000.000đ/tháng.

Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa giải quyết.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.
- Bị đơn vẫn giữ nguyên ý kiến đã trình bày.
- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

+ Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Các đương sự đã chấp hành đúng quy định về quyền và nghĩa vụ khi tham gia tố tụng.

+ Về nội dung vụ án: đề nghị HĐXX căn cứ các điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn, giao hai con chung cho bị đơn trực tiếp nuôi dưỡng, nguyên đơn cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu 1.000.000đ/tháng; về tài sản chung: các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xét. Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về thủ tục tố tụng:** Về quA hệ pháp luật trAh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn yêu cầu giải quyết trAh chấp về ly hôn, các bên đương sự đều thống nhất lựa chọn Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa giải quyết nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] **Về nội dung vụ án:**

[2.1] Về quA hệ hôn nhân: Ah Phạm Thế V và chị Huỳnh Thị ThAh H tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại UBND xã A Mỹ, huyện Tuy A nên là hôn nhân hợp pháp. Trong thời giA chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn như các đương sự đã trình bày. Quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã tiến hành hoà giải để các đương sự đoàn tụ nhưng không thành. Tại phiên toà, nguyên đơn bị đơn đều thống nhất ly hôn. Vì vậy HĐXX xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên ghi nhận sự thuận tình ly hôn của các đương sự.

[2.2] Về con chung: có hai con chung là Phạm Nhật A – sinh ngày 24/7/2019 và Phạm Huỳnh Minh A – sinh năm 18/6/2021. Theo các tài liệu, chứng cứ do hai bên cung cấp thì cả nguyên đơn, bị đơn đều đảm bảo các điều kiện về kinh tế, thu nhập, tư cách đạo đức để nuôi con. Tuy nhiên, hiện nay nguyên đơn Phạm Thế V đAg đi học lớp CH khoa cấp 1 – cH ngành Ngoại thần kinh – Sọ não theo Quyết định cử đi học số 405/QĐ-SYT ngày 19/8/2022 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Phú Yên, thời giA học 02 năm, hệ đào tạo tập trung tại Đại học Y dược thành phố Hồ Chí Minh nên không đảm bảo thời giA, điều kiện trực tiếp chăm sóc con. Quá trình giải quyết vụ án, chị H tha thiết được tiếp tục nuôi con và cung cấp được chứng cứ chứng minh đảm bảo điều kiện để trực tiếp nuôi con. HĐXX xét thấy từ khi vợ chồng không sống chung vào tháng 3 năm 2022 đến nay, các con do chị H trực tiếp chăm sóc. Hiện các cháu còn nhỏ, để đảm bảo cuộc sống ổn định, tránh xáo trộn làm ảnh hưởng đến tâm lý và sự phát triển bình thường của trẻ nên yêu cầu của chị H về việc giao hai con cho chị tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp, cần chấp nhận. Về nghĩa vụ cấp dưỡng: chị H yêu cầu cấp dưỡng cho mỗi cháu ở mức 1.000.000đ/tháng là phù hợp, Ah V phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu 1.000.000đ/tháng, thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 10 năm 2022 và chấm dứt khi phát sinh một trong các điều kiện quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình. Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định tại các điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xét.

[3] **Về án phí:** Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 110, 116, 117, 118 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử:

- Về quA hệ hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn Phạm Thế V và bị đơn Huỳnh Thị ThAh H.

- Về con chung: giao hai con chung là Phạm Nhật A – sinh ngày 24/7/2019 và Phạm Huỳnh Minh A – sinh năm 18/6/2021 cho chị Huỳnh Thị ThAh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Ah Phạm Thế V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu 1.000.000đ/tháng, thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 10 năm 2022 và chấm dứt khi phát sinh một trong các điều kiện quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: không xét.

- Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy bA thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Nguyên đơn Phạm Thế V phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn và phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0005468 ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa nên còn phải nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TA tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP Tuy Hòa;
- UBND xã A Mỹ, huyện Tuy A
(Giấy CNKH số 81 ngày 18/12/2018);
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Diễm Ah Trúc

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Văn Nam

PhA Thị OAh

Lê Diễm Ah Trúc

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Thị Minh Tuyết

Lê Thị ThAh Thuần

Lê Diễm Ah Trúc

Nơi nhận:

- TA tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP Tuy Hòa;
- UBND phường 6, Tp Tuy Hòa;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Lê Diễm Ah Trúc

